

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần giải quyết Việc dân sự gồm có:

- **Chủ tọa phiên họp:** Bà Chu Thị Bích Hiền – Thẩm phán
- **Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên họp:** Ông Vũ Xuân Đại – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2022, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 04/2022/QĐST-VDS ngày 30 tháng 6 năm 2022.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị N, sinh năm 1957 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)
HKTT: Tổ X, phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1 Chị Lục Thị Bích Ch, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Cao An, huyện C G, tỉnh H D

2.2 Chị Lục Thị H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm H, xã PH, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2.3 Anh Lục Văn D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, TP T, tỉnh T;

2.4 Chị Lục Thị Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: 2YH ngõ X, phường B, quận HBT, HN

2.5 Cháu Nguyễn Chí Th1, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ X, phường Q, TP T, tỉnh T;

2.6 Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm X, xã TT, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh T

Hiện cải tạo tại Trại giam V, VP theo bản án hình sự số 293/2021/HSST ngày 07/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T.

(Những người tham gia tố tụng đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu, các lời khai tiếp theo bà Trần Thị N trình bày:

Bà có chồng là ông Lục Văn C, sinh năm 1957 (đã chết tháng 01/2020), giữa bà và ông C có 05 người con gồm: Lục Thị Bích Ch, Lục Thị H, Lục Thị D, Lục Văn D, Lục Thị Th các con đều trưởng thành và xây dựng gia đình.

Trong 5 người con của ông bà có chị Lục Thị D con gái thứ 3, năm 2010 trong khi đi làm về thì xảy ra tai nạn giao thông, sau đó phải phẫu thuật não nên từ đó ảnh hưởng tới sức khỏe lúc nhớ lúc quên, và đi khỏi nhà từ ngày 10/4/2013 đến nay không rõ tung tích, không trở về nhà. Chị Lục Thị D có kết hôn với anh Nguyễn Văn L, địa chỉ xóm X, TT, thị xã P (nay là thành phố P), T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q năm 2002, giữa chị D và anh L có một con chung là Nguyễn Chí Th1, sinh ngày 01/6/2002.

Sau khi chị D bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 2013 bà và các anh chị em trong gia đình đã cố gắng tìm kiếm chị D nhưng từ đó cho đến nay không có kết quả, không biết thông tin gì của chị D còn sống hay đã chết do đó bà đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T tuyên bố chị Lục Thị D, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: tổ 2A (nay là tổ X), phường Q, thành phố T mất tích theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

Anh Nguyễn Văn L (chồng của chị D): chị Lục Thị D là vợ, từ tháng 4 năm 2013 đến nay anh không nhận được thông tin của chị D, gia đình cũng tìm kiếm nhiều lần nhưng không biết thông tin gì của chị D là còn sống hay đã chết, anh nhất trí việc bà Trần Thị N yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Lục Thị D

Cháu Nguyễn Chí Th1 (con trai của chị D) xác định: Anh là con trai duy nhất của chị Lục Thị D, hiện anh không biết mẹ hiện nay đang ở đâu và không có tung tích hay tin tức gì. Mẹ bị tai nạn từ năm 2010, đến năm 2013 bỏ nhà đi đến nay, nhất trí về việc bà Trần Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với chị Lục Thị D

Các chị Lục Thị Bích Ch, Lục Thị H, Lục Văn D, Lục Thị Th (là chị, em của chị D) xác định: chị Lục Thị D bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 2013 đến nay gia đình đều không biết tin tức gì của chị D, nhất trí việc bà Trần Thị N đề nghị Tuyên bố mất tích đối với chị Lục Thị D

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự theo quy định tại các Điều 361, 365, 366 và Điều 369; Người yêu cầu chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N về việc tuyên bố chị Lục Thị D mất tích. Về lệ phí áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Căn cứ khoản 2 Điều 12, Điều 16 Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp tiền lệ phí cho bà Trần Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị N yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Lục Thị D, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: tổ 2A (nay là tổ X), phường Q, TP T, tỉnh T. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về nội dung: Chị Lục Thị D là con gái thứ ba của bà Trần Thị N và ông Lục Văn C (đã chết tháng 01/2020) chị Lục Thị D kết hôn với anh Nguyễn Văn L vào năm 2002, giữa chị D và anh Lâm có một con chung là Nguyễn Chí Th1. Năm 2010 chị Lục Thị D trong khi đi làm về thì xảy ra tai nạn giao thông, sau đó phải phẫu thuật não nên từ đó ảnh hưởng tới sức khỏe lúc nhớ lúc quên và đi khỏi nhà từ tháng 4/2013 đến nay, bà N và gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực về việc chị D còn sống hay đã chết, do đó bà Trần Thị N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T tuyên bố chị Lục Thị D, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng: tổ 2A (nay là tổ X), phường Q, TP T, tỉnh T mất tích.

[3] Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ:

[3.1] Tại Biên bản xác minh ngày 21/01/2022 đại diện Công an phường Q xác định: chị Lục Thị D, sinh năm 1983 hiện nay vẫn có hộ khẩu tổ 2A (nay là tổ X), phường Q, TP T, tỉnh T. Theo sổ hộ khẩu có một con trai Nguyễn Chí Th1, sinh năm 2002, qua nắm tình hình quản lý nhân khẩu trên địa bàn, chị Lục Thị D vắng mặt tại nơi cư trú khoảng 3 năm trở lại đây.

[3.2] Tại Biên bản xác minh ngày 30/6/2022 ông Lê Hg tổ trưởng tổ dân phố X xác định: ông làm tổ trưởng tổ dân phố từ tháng 01 năm 2020, chị Lục Thị D là con bà Trần Thị N và ông Lục Văn C, hiện nay ông C đã chết. Quá trình ông sinh sống ở địa phương ông đã biết thông tin chị Lục Thị D vắng mặt tại nơi cư trú, từ năm 2020 ông làm tổ trưởng tổ dân phố X sau khi sát nhập thì

cũng tiếp tục không biết thông tin xác thực gì của chị Lục Thị D còn sống hay đã chết.

[3.3] Ngày 24/01/2022, Tòa án nhân dân thành phố T đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Lục Thị D. Quyết định trên đã được đăng trên báo Công lý ba số liên tiếp là 016 (878), 017 (879), 018 (880) ra các ngày 25/02/2022; ngày 01/3/2022 và ngày 04/3/2022; Phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam từ ngày 27/01/2022 đến ngày 29/01/2022; ngoài ra còn đăng thông báo tại Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh T và Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao từ ngày 25/01/2022, đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Lục Thị D.

[4] Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định “Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích...”. Như vậy có căn cứ xác định chị D đã đi khỏi địa phương từ tháng 4/2013 đến nay không có thông tin xác thực về việc chị D còn sống hay đã chết 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị D còn sống hay đã chết. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N tuyên bố chị Lục Thị D mất tích là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị N, sinh năm 1957, theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi thuộc trường hợp là “người cao tuổi”, căn cứ Khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 2 Điều 12, Điều 16 Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự cho bà Trần Thị N.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tại phiên họp là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 12, Điều 16 Nghị Quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị N về việc tuyên bố chị Lục Thị D mất tích.

2. Tuyên bố Chị Lục Thị D, sinh năm 1983; nơi cư trú cuối cùng: tổ 2A (nay là tổ X), phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mất tích.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí cho bà Trần Thị N.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Bà Trần Thị N, chị Lục Thị Bích Ch, chị Lục Thị H, anh Lục Văn D, chị Lục Thị Th, cháu Nguyễn Chí Th1, anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND phường Q, TPTN;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Chu Thị Bích Hiền